

Bản án số 463/2022/HS-PT

Ngày 24-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tất Nam;

Các Thẩm phán: ông Chu Thành Quang;

ông Hồ Sỹ Hưng.

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Thành Trung - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Trọng Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 350/2022/TLHS-PT ngày 26 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Tráng A C, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án số 56/2022/HSST ngày 23-3-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Bị cáo kháng cáo:

Tráng A C sinh năm 1973; trú tại: bản CT, xã LL, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; giới tính: Nam; Con ông Tráng A C và bà Giàng Thị D; có vợ là Sòng Thị P và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01-10-2021; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đàm Mạnh H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Hồi 13 giờ 40 phút ngày 30-7-2002, Tổ công tác Công an tỉnh Bắc Giang làm nhiệm vụ tại khu vực cầu Vát thuộc xã Hợp Thịnh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang phát hiện, bắt quả tang Dương Ngô Luyện và Thân Nhân Bộ, đều trú tại thôn Đồng Cờ, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ gồm 04 bánh hình chữ nhật có tổng trọng lượng 1.398 gam.

Tại thông báo kết quả giám định số 373 ngày 30-7-2002, Tổ chức giám định kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Chất cục, bột màu trắng trong 04 (bốn) gói hình chữ nhật (trong đó: 03 gói lớp ngoài bọc bằng giấy nến, 01 gói bọc bằng nilon nhựa màu trắng, tiếp các lớp trong của 04 gói này đều được bọc bằng 03 lớp nilon nhựa màu trắng) trong hình hộp chữ nhật gửi giám định đều là Chế phẩm Heroine, tổng trọng lượng là 1.398 gam”.

Mở rộng điều tra, ngày 21-8-2002, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang ra quyết định khởi tố bị can, lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Tráng A C; trú tại bản CT, xã LL, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (nay là bản CT, xã LL, huyện V, tỉnh Sơn La) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng C bỏ trốn (Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang ra Quyết định truy nã số 15 ngày 12-9-2002; Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định truy nã số 22 ngày 22-5-2012). Ngày 01-10-2021, Tráng A C bị bắt theo lệnh truy nã.

Quá trình điều tra Tráng A C khai nhận:

Khoảng tháng 05/2002 đến tháng 07/2002, Tráng A C và em trai là Tráng A D, đều trú tại bản CT, xã LL, huyện Mộc Châu (nay là bản CT, xã LL, huyện V) đã nhiều lần sang khu vực biên giới Việt Nam - Lào (không nhớ địa điểm cụ thể) mua Heroine của một người đàn ông dân tộc Mông (Lào) tên Dưa (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) với giá 55.000.000 đồng/1 bánh Heroine và 6.200.000 đồng/1 cây Heroine mang về bán cho Thân Nhân Bộ và Dương Ngô Luyện ở Bắc Giang cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: khoảng giữa tháng 5, đầu tháng 6/2002, khi C đang ở nhà thì có người đàn ông tự giới thiệu tên là Thân Nhân Bộ, ở Bắc Giang đến đặt vấn đề hỏi mua 02 cây Heroine, C đồng ý. Hai bên thống nhất giá mua bán là 6.700.000 đồng/01 cây, sau đó C đã dùng cân tiểu ly cân bán cho Thân Nhân Bộ 02 cây Heroine và nhận 13.400.000 đồng của Bộ, còn Bộ mang Heroine đi đâu, làm gì C không biết.

Lần thứ hai: cách lần thứ nhất khoảng nửa tháng, Bộ tiếp tục đến hỏi và mua của C 02 cây Heroine với giá mua bán là 6.800.000 đồng/1 cây. Sau khi nhận 13.600.000 đồng của Bộ, C cân và bán 02 cây Heroine cho Bộ.

Lần thứ ba: khoảng 10 ngày sau lần thứ hai, Bộ tiếp tục đến nhà C mua 6 cây Heroine với giá tiền là 40.800.000 đồng (6.800.000 đồng/1 cây).

Lần thứ tư: sau lần thứ ba một thời gian (C không nhớ cụ thể) C và em trai là Tráng A D đang ở nhà C thì Thân Nhân Bộ dẫn Dương Ngô Luyện đến hỏi mua 01 bánh Heroine và 03 cây Heroine, C và D nhất trí. Hai bên thống nhất giá mua bán là 59.000.000 đồng/1 bánh Heroine; 6.700.000 đồng/1 cây Heroine. C cùng với D mang 01 bánh và 03 cây Heroine (số ma túy này C, D đã cùng nhau sang Lào mua của người đàn ông tên Dưa trước đó) bán cho Bộ và Luyện được số tiền 79.100.000 đồng.

Lần thứ năm: cách lần thứ tư khoảng một tuần, Bộ và Luyện tiếp tục đến đặt mua của C và D 02 bánh và 03 cây Heroine. Cũng như lần trước C và D bán

cho Bộ và Luyện 02 bánh và 03 cây Heroine với giá mua là 59.000.000 đồng/01 bánh Heroine, 6.700.000 đồng/1 cây Heroine.

Lần thứ sáu: khoảng cuối tháng 7/2002, Bộ và Luyện tiếp tục đến đặt mua của C 4 bánh Heroine. C đồng ý và thống nhất giá mua bán là 58.000.000 đồng/1 bánh Heroine. Thống nhất xong C gọi D đến nhà và cùng lấy Heroine đã mua trước đó ra bán cho Bộ và Luyện. Bộ và Luyện lấy 14.700 USD và 1.400.000 đồng (tương đương 226.380.000 đồng) trả cho C và xin nợ lại 4.000.000 đồng. Mua bán xong, Thân Nhân Bộ và Dương Ngô Luyện đi về, khi đi đến khu vực cầu Vát thuộc xã Hợp Thịnh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 21-8-2002, Tráng A D, Tráng A C bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang khởi và ra lệnh bắt bị can để tạm giam.

Ngày 26-8-2002, Tráng A D bị bắt giữ còn Tráng A C bỏ trốn. Đến ngày 01-10-2021, Tráng A C bị bắt theo lệnh truy nã.

Lời khai của Tráng A C khai nhận phù hợp với lời khai của Thân Nhân Bộ, Dương Ngô Luyện và Tráng A D.

Về nguồn gốc 07 bánh và 16 cây Heroine có tổng khối lượng 3.010,5 gam (trong đó có: 04 bánh Heroine bị bắt quả tang có khối lượng 1.398 gam; 03 bánh Heroine có khối lượng tương đương 1.012,5 gam; 16 cây Heroine có khối lượng tương đương 600 gam, C đã mua bán trót lọt trước đó) Tráng A C khai mua của người đàn ông dân tộc Mông (Lào) không biết họ tên, địa chỉ cụ thể. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiếp tục xác minh, điều tra.

Đối với Thân Nhân Bộ, Dương Ngô Luyện và Tráng A D đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội kết án tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS-P1 ngày 11-01-2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Tráng A C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại Bản án số 56/2022/HSST ngày 23-3-2022, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm b khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt Tráng A C tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định việc xử lý vật Chứng, về án phí theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29-3-2022, bị cáo Tráng A C có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Tráng A C khai báo không thống nhất, có lúc bị cáo khai chỉ cùng Tráng A D 01 lần bán cho Thân Nhân Bộ và Dương Ngô Luyện 04 bánh ma túy

vào khoảng tháng 7/2002 (lần Bộ và Luyện bị bắt quả tang khi); có lúc bị cáo khai ngoài lần bán 04 bánh ma túy cho Bộ và Luyện vào tháng 7/2022; trước đó bị cáo cùng D còn bán ma túy cho Bộ và Luyện 02 lần trót lọt. Bị cáo đề nghị xem xét giảm hình phạt cho bị cáo lí do hoàn cảnh gia đình khó khăn; trình độ văn hóa thấp nhận thức pháp luật hạn chế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa có ý kiến căn cứ vào các tài liệu, Chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Tráng A C tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật; đề nghị giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét đầy đủ các tình tiết lí do kháng cáo của bị cáo để giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, Chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tráng A C khai không thống nhất về số lần cùng em trai là Tráng A D thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với các đối tượng Dương Ngô Luyện và Thân Nhân Bộ, nhưng căn cứ vào các lời khai nhận tội của bị cáo trong giai đoạn điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; lời khai của các đối tượng Tráng A D (em trai bị cáo), Thân Nhân Bộ và Dương Ngô Luyện cùng các tài liệu, Chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; có đủ căn cứ kết luận trong thời gian từ khoảng tháng 5/2002 đến tháng 7/2002, bị cáo Tráng A C và Tráng A D đã 06 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép 07 bánh và 16 cây Heroine có tổng khối lượng 3.010,5 gam với các đối tượng Thân Nhân Bộ, Dương Ngô Luyện (trong đó: 04 bánh Heroine bị bắt quả tang có khối lượng 1.398 gam; 03 bánh Heroine có khối lượng tương đương 1.012,5 gam và 16 cây Heroine có khối lượng tương đương 600 gam, Tráng A C đã mua bán trót lọt trước đó). Tòa án cấp sơ thẩm kết án Tráng A C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, không oan. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; khối lượng ma túy bị cáo mua bán trái phép là 3.010,5 gam; bị cáo còn phạm vào tình tiết tăng nặng là “Phạm tội nhiều lần”; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết của vụ án, vai trò, mức độ phạm tội và tính chất đặc biệt nghiêm trọng của vụ án áp dụng mức hình phạt cao nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Không có căn cứ giảm hình phạt cho bị cáo.

[2]. Các quyết định khác của Tòa án cấp sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

[3]. Bị cáo Tráng A C phải nộp án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tráng A C và giữ nguyên Bản án số 56/2022/HSST ngày 23-3-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La như sau:

1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm b khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt Tráng A C tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm nêu trên đã có hiệu lực pháp luật.

3. Bị cáo Tráng A C phải nộp 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

4. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Tráng A C được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La
(02 bản để chuyển cho bị cáo 01 bản);
- Cục T.H.A DS tỉnh Sơn La;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tất Nam